

CÁC BỘ

a) Năm 2003:

Thành lập Công ty mẹ và hình thành 1 Công ty con, trên cơ sở cổ phần hóa Công ty In sách giáo khoa Hòa Phát.

b) Năm 2004:

Hình thành 3 Công ty con, trên cơ sở cổ phần hóa Công ty In sách giáo khoa Đông Anh, Công ty In sách giáo khoa thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Phát hành sách tham khảo.

c) Năm 2005:

Hình thành 2 Công ty con, trên cơ sở cổ phần hóa Công ty In Diên Hồng, Công ty Nghe nhìn giáo dục.

Điều 3.

1. Giao Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án thí điểm này.

b) Quyết định thành lập Công ty mẹ, Công ty con nói tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này theo quy định hiện hành.

c) Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ.

d) Theo dõi tình hình hoạt động của mô hình thí điểm này, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề cần uốn nắn.

2. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt Quy chế tài chính thí điểm của Công ty mẹ và theo dõi việc thực hiện chế độ quản lý tài chính, hạch toán kinh doanh, công khai tài chính của Công ty mẹ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

BỘ QUỐC PHÒNG

THÔNG TƯ số 42/2003/TT-BQP ngày 02/5/2003 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 56/1998/NĐ-CP ngày 30/7/1998 của Chính phủ về khen thưởng trong quân đội nhân dân Việt Nam.

Căn cứ Nghị định số 56/1998/NĐ-CP ngày 30/7/1998 của Chính phủ quy định các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp;

Trên cơ sở các Thông tư số 25/2001/TT-BTC ngày 16/4/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện chế độ khen thưởng thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội và bảo vệ Tổ quốc; hướng dẫn số 432/TĐ-KT ngày 17/9/1998 của Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước về triển khai thực hiện Nghị định số 56/1998/NĐ-CP của Chính phủ;

Để thống nhất việc thực hiện công tác khen thưởng trong toàn quân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng quân đội trong tình hình mới. Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 56/1998/NĐ-CP ngày 30/7/1998 của Chính phủ về khen thưởng trong quân đội nhân dân Việt Nam như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Khen thưởng là một trong các chính sách lớn của Đảng và Nhà nước. Công tác khen thưởng là một trong các nội dung của công tác Đảng-công tác chính trị, nhằm động viên phát huy mặt tích cực, ngăn ngừa sai phạm, nâng cao tính

tổ chức, tính kỷ luật, bảo đảm cho mọi quân nhân, mọi tổ chức hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, giữ nghiêm kỷ luật quân đội.

2. Khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất là khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua quyết thắng được tiến hành khi tổng kết phong trào thi đua hàng năm, một giai đoạn hoặc ngay sau khi lập thành tích đột xuất của tập thể, cá nhân.

3. Việc xét khen thưởng phải căn cứ vào:

a) Nhiệm vụ, chức trách được giao của tập thể, cá nhân;

b) Thành tích đã lập được trong phong trào thi đua;

c) Điều kiện hoàn cảnh lập được thành tích;

d) Tính chất, mức độ tác dụng, ảnh hưởng của thành tích;

e) Tiêu chuẩn và tỷ lệ xét khen thưởng.

4. Khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc bình xét công khai, dân chủ, chính xác, kịp thời, có ý nghĩa giáo dục chính trị, tác dụng nêu gương, động viên được phong trào thi đua trong toàn đơn vị, cổ vũ, khích lệ sự cố gắng, nỗ lực của mọi cá nhân trong việc hoàn thành nhiệm vụ.

5. Chú trọng khen thưởng đối với cá nhân, đơn vị cơ sở (trung đoàn, lữ đoàn và tương đương), tập thể nhỏ trong các đơn vị cơ sở; các cá nhân, tập thể làm nhiệm vụ ở các địa bàn có nhiều khó khăn gian khổ; vùng sâu, vùng xa; biên giới, hải đảo và các lực lượng làm nhiệm vụ đặc biệt.

6. Tổng cục Chính trị giúp Đảng ủy Quân sự Trung ương và Bộ Quốc phòng quản lý, chỉ đạo toàn bộ công tác khen thưởng trong quân đội. Các cấp ủy Đảng và chỉ huy đơn vị phải trực tiếp, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý; cơ quan chính trị hướng dẫn tổ chức thực hiện nhằm ghi công, động viên giáo dục kịp thời, góp phần thực hiện có hiệu quả mọi nhiệm vụ của

đơn vị. Đối với các tổ chức quân chủng và các ngành chuyên môn, khi triển khai việc xét khen thưởng theo sự chỉ đạo của các cơ quan Trung ương vào quân đội phải thông qua Tổng cục Chính trị trước khi báo cáo Bộ quyết định.

II. ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG

A. CÁ NHÂN

1. Quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng trong biên chế và lao động hợp đồng có quyết định tuyển dụng từ 1 năm trở lên.

2. Quân nhân dự bị động viên trong thời gian tập trung huấn luyện và thực hiện nhiệm vụ.

3. Cán bộ, chiến sỹ dân quân, tự vệ làm nhiệm vụ dưới sự chỉ huy, điều hành của cơ quan quân sự các cấp.

4. Các đối tượng khác có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng.

B. TẬP THỂ

1. Các đơn vị thuộc biên chế tổ chức quân đội từ cấp tiểu đội đến cấp sư đoàn và tương đương.

2. Các đơn vị dân quân, tự vệ từ cấp tiểu đội trở lên.

III. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN

A. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Đối với cá nhân:

- a) Danh hiệu Chiến sỹ giỏi, Lao động giỏi;
- b) Giấy khen;
- c) Bằng khen;
- d) Danh hiệu Chiến sỹ thi đua;
- e) Huân chương.

2. Đối với tập thể:

- a) Danh hiệu Đơn vị giỏi, Tập thể Lao động giỏi;
- b) Giấy khen;
- c) Bằng khen;
- d) Danh hiệu Đơn vị quyết thắng;
- e) Cờ thi đua;
- g) Huân chương.

B. TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**1. Danh hiệu Chiến sỹ giỏi.**

Tặng cho cá nhân ở đơn vị thuộc cấp phân đội, đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Thực hiện đầy đủ chương trình huấn luyện, kế hoạch công tác năm; tích cực học tập chính trị, quân sự, văn hóa, kỹ thuật, nghiệp vụ. Đối với nội dung có tổ chức thi hoặc kiểm tra phải đạt 100% yêu cầu, trong đó có 65% trở lên khá, giỏi.
- b) Chấp hành đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của quân đội. Nếu là đảng viên phải đủ tư cách mức 1; đoàn viên đạt 3 đỉnh cao quyết thắng; đoàn viên công đoàn xuất sắc, phụ nữ 2 giỏi.

2. Danh hiệu Lao động giỏi.

Tặng cho cá nhân ở các đơn vị làm kinh tế và các doanh nghiệp quốc phòng đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất, chất lượng theo quy định. Trong sản xuất, công tác có nhiều cố gắng tìm tòi, đổi mới, mang lại hiệu quả thiết thực.
- b) Chấp hành đúng chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của quân đội. Nếu là đảng viên phải đủ tư cách mức 1;

đoàn viên đạt 3 đỉnh cao quyết thắng, đoàn viên công đoàn xuất sắc, phụ nữ 2 giỏi.

3. Danh hiệu Đơn vị giỏi.

Tặng cho đơn vị cấp trung đội, đại đội, và tương đương đạt được các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt các nội dung chương trình huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu; đối với các nội dung có tổ chức thi hoặc kiểm tra đạt yêu cầu 100% trong đó có 65% trở lên khá giỏi.
- b) Quản lý, giữ gìn tốt vũ khí trang bị, an toàn về người và tài sản.
- c) Chấp hành đúng chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của quân đội; Tổ chức Đảng đạt trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện, các tổ chức quần chúng vững mạnh xuất sắc. Không có cá nhân trong đơn vị bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

d) Có ít nhất 25% chiến sỹ trong đơn vị đạt danh hiệu Chiến sỹ giỏi.

4. Danh hiệu Tập thể Lao động giỏi.

Tặng cho các tổ, đội, phân xưởng, xưởng, phòng ban và tương đương trong các xí nghiệp, nhà máy, công trường, nông trường thuộc đơn vị kinh tế và doanh nghiệp quốc phòng đạt được các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt các kế hoạch sản xuất, bảo đảm chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư, nguyên liệu, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động, an toàn tuyệt đối về người và tài sản.
- b) Thực hiện phong trào thi đua có nền nếp, có hiệu quả thiết thực, nội bộ đoàn kết thống nhất.
- c) Chấp hành đúng chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của quân đội. Tổ chức Đảng đạt trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện, các tổ chức quần chúng đạt vững mạnh xuất sắc, không có cá nhân trong đơn vị bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.
- d) Có ít nhất 25% cá nhân trong đơn vị được tặng danh hiệu Lao động giỏi.

5. Giấy khen.

Tặng cho cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đối với cá nhân.

- Sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ theo chức trách và cương vị được giao. Thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình huấn luyện, nghiên cứu, học tập, công tác trong năm. Đối với các nội dung có tổ chức thi hoặc kiểm tra đạt yêu cầu 100%, trong đó có 70% trở lên đạt khá, giỏi.

- Đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân tốt.

- Tích cực tham gia các phong trào thi đua của đơn vị.

- Có phẩm chất, đạo đức trong sạch lành mạnh, tác phong, nếp sống chính quy.

- Chấp hành đúng chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của quân đội. Nếu là đảng viên phải đủ tư cách mức 1; đoàn viên đạt 3 đỉnh cao quyết thắng; đoàn viên công đoàn xuất sắc; phụ nữ 2 giỏi.

b) Đối với tập thể.

- Đơn vị đoàn kết thống nhất, luôn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đối với nội dung có thi hoặc kiểm tra, tỷ lệ đạt yêu cầu 100%, trong đó có 70% trở lên đạt khá giỏi.

- Có môi trường văn hóa lành mạnh; có đời sống vật chất tốt, bảo đảm an toàn, tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng vũ khí, trang bị kỹ thuật.

- Tích cực tham gia xây dựng cơ sở chính trị ở địa bàn đóng quân.

- Chấp hành đúng chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của quân đội. Tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh; đơn vị vững mạnh toàn diện; tổ chức quần chúng vững mạnh xuất sắc. Không có cá nhân trong đơn vị bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

6. Bằng khen.

Tặng cho cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đối với cá nhân.

- Có ý chí quyết tâm cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

- Có tinh thần đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân nơi đóng quân và nơi cư trú.

- Có phẩm chất đạo đức trong sạch, lành mạnh; tác phong nếp sống chính quy.

- Tích cực học tập chính trị, quân sự, chuyên môn nghiệp vụ; đối với các nội dung có tổ chức thi hoặc kiểm tra đạt yêu cầu 100%, trong đó có 75% trở lên đạt khá giỏi. Có những đóng góp nổi bật vào việc hoàn thành nhiệm vụ chung của đơn vị.

- gương mẫu chấp hành nghiêm chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của quân đội. Nếu là đảng viên phải đủ tư cách mức 1; đoàn viên đạt 3 đỉnh cao quyết thắng; đoàn viên công đoàn xuất sắc; phụ nữ 2 giỏi.

b) Đối với tập thể.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị trung tâm theo chức năng, các nhiệm vụ khác đều hoàn thành từ mức khá trở lên. Các nội dung có thi hoặc kiểm tra tỷ lệ đạt yêu cầu 100%, trong đó có 75% trở lên đạt khá giỏi.

- Đoàn kết, dân chủ, kỷ luật nghiêm minh, tổ chức phong trào thi đua có nền nếp sâu rộng, hiệu quả.

- Môi trường văn hóa lành mạnh. Bảo đảm tốt đời sống vật chất, tinh thần. An toàn, tiết kiệm đạt hiệu quả cao trong sử dụng vũ khí, trang bị kỹ thuật.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên trong đơn vị và tham gia thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Tích cực tham gia xây dựng cơ sở địa bàn đóng quân.

- gương mẫu chấp hành nghiêm đường lối chủ

trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của quân đội. Tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh; đơn vị vững mạnh toàn diện, tổ chức quân chúng vững mạnh xuất sắc. Không có vụ việc vi phạm kỷ luật nghiêm trọng.

c) Đối với bằng khen Bộ Quốc phòng ngoài các tiêu chuẩn trên còn phải có:

- Đối với cá nhân có 3 năm trở lên liên tục là chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

- Đối với tập thể có 3 năm trở lên liên tục là đơn vị quyết thắng.

- Lập được thành tích đột xuất xuất sắc.

7. Danh hiệu Chiến sỹ thi đua.

Tặng cho cá nhân tiêu biểu xuất sắc đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

- Có ý chí quyết tâm cao, tác phong làm việc khoa học; có tinh thần đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, được mọi người tín nhiệm, suy tôn.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo chức trách và cương vị được giao, đạt tiêu chuẩn giỏi theo quy định của ngành hoặc lĩnh vực công tác mà cá nhân đó đảm nhiệm.

- Đóng góp có hiệu quả vào việc hoàn thành nhiệm vụ chung của đơn vị.

- Tích cực tham gia các phong trào thi đua, học tập chính trị, quân sự, văn hóa, kỹ thuật, nghiệp vụ.

- gương mẫu chấp hành nghiêm đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của quân đội. Nếu là đảng viên phải đủ tư cách mức 1; đoàn viên đạt 3 đỉnh cao quyết thắng, đoàn viên công đoàn xuất sắc, phụ nữ 2 giỏi.

b) Đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp trên cơ sở (vùng hải quân, sư đoàn, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, (thành phố) và tương đương).

Tặng cho các cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong số cá nhân có 2 năm liên tục trở lên là chiến sỹ thi đua cơ sở.

c) Đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp đầu mối trực thuộc Bộ.

Tặng cho các cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong số cá nhân có 3 năm liên tục trở lên là chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

d) Đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp toàn quân.

Tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của quân đội, lựa chọn trong số các cá nhân có 5 năm liên tục trở lên là chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

đ) Đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp toàn quốc.

Tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhất lựa chọn trong số chiến sỹ thi đua toàn quân.

8. Danh hiệu Đơn vị quyết thắng.

Tặng cho đơn vị từ cấp đại đội đến cấp trung đoàn, lữ đoàn, và tương đương đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị trung tâm theo chức năng, các nhiệm vụ khác đều hoàn thành từ mức khá trở lên.

b) Đoàn kết, dân chủ, kỷ luật nghiêm minh. Tổ chức phong trào thi đua có nền nếp sâu rộng hiệu quả.

c) Tích cực tham gia xây dựng cơ sở chính trị, làm tốt công tác dân vận. Thực hiện đầy đủ chính sách xã hội trong đơn vị và địa phương nơi đóng quân.

d) Quản lý tốt con người, vũ khí, tài sản, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, đảm bảo an toàn tuyệt đối.

e) Có môi trường văn hóa lành mạnh và nếp sống chính quy. Tổ chức tốt đời sống vật chất,

ting thần cho bộ đội; không có biểu hiện tiêu cực trong đơn vị.

g) gương mẫu chấp hành đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của quân đội. Tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh; đơn vị vững mạnh toàn diện, tổ chức quần chúng vững mạnh xuất sắc. Tỷ lệ vi phạm kỷ luật dưới mức quy định của Bộ. Không có vụ việc vi phạm kỷ luật nghiêm trọng.

h) Có 30% cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sỹ giỏi hoặc Lao động giỏi (đối với đơn vị làm kinh tế và doanh nghiệp); đối với cơ quan có ít nhất 20% cá nhân được khen thưởng các hình thức từ giấy khen trở lên.

9. Cờ thưởng thi đua hàng năm.

a) Tặng cho tập thể cấp trung đoàn, lữ đoàn, sư đoàn (bao gồm cả đủ quân, rút gọn) và tương đương, tiêu biểu nhất cho hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị trung tâm của đơn vị trên các lĩnh vực, lập thành tích xuất sắc toàn diện, được bình xét là đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua quyết thắng.

b) Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ, ngoài việc xét tặng cờ thưởng thi đua cho tập thể dưới quyền theo quy định; hàng năm được lựa chọn đề nghị Bộ Quốc phòng tặng thưởng cờ thi đua cho tập thể có thành tích toàn diện, tiêu biểu nhất.

c) Căn cứ vào quy định của Chính phủ trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Bộ Quốc phòng sẽ lựa chọn một số tập thể tiêu biểu nhất cho nhiệm vụ chính trị của toàn quân đề nghị tặng thưởng cờ thi đua của Chính phủ.

10. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

a) Tặng cho cá nhân đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có 5 năm liên tục trở lên là chiến sỹ thi đua cấp cơ sở và có 1 lần được tặng bằng khen Bộ Quốc phòng.

- Lập được thành tích đột xuất xuất sắc.

b) Tặng cho tập thể đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có 3 năm liên tục trở lên đạt danh hiệu Đơn vị quyết thắng (hoặc có từ 5 năm liên tục trở lên đạt danh hiệu Đơn vị giỏi; Tập thể Lao động giỏi) và có 1 lần được tặng bằng khen Bộ Quốc phòng.

- Lập được thành tích đột xuất xuất sắc.

11. Huân chương.

Tặng thưởng cho cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của quân đội, góp phần tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

a) Huân chương Chiến công và Huân chương Lao động hạng 3.

- Tặng cho cá nhân đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

+ Có 7 năm liên tục đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở. Trong đó có 2 lần được tặng Bằng khen Bộ Quốc phòng hoặc 1 lần được tặng Bằng khen Chính phủ.

+ Có công trình khoa học nghệ thuật hoặc có sáng kiến, giải pháp hữu ích được Hội đồng khoa học cấp Bộ đánh giá xuất sắc, được ứng dụng và thực tiễn hoạt động quân sự hoặc kinh tế - xã hội đem lại hiệu quả thiết thực.

+ Có thành tích đột xuất xuất sắc.

- Tặng cho tập thể đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

+ Có 5 năm liên tục đạt danh hiệu Đơn vị quyết thắng, Đơn vị vững mạnh toàn diện, trong đó có 1 lần được tặng cờ thưởng thi đua của Bộ Quốc phòng trở lên (đối với đơn vị thuộc đối tượng được tặng cờ) hoặc 1 lần được tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ (đối với đơn vị không thuộc đối tượng được tặng cờ).

+ Lập được thành tích đột xuất xuất sắc.

b) Huân chương Chiến công và Huân chương Lao động hạng Nhì.

- Tặng cho cá nhân đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

+ Đã được tặng thưởng Huân chương Chiến công hoặc Huân chương Lao động hạng Ba, 5 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở. Trong đó một lần được tặng Bằng khen Chính phủ.

+ Lập được thành tích đột xuất xuất sắc.

- Tặng cho tập thể đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

+ Đã được tặng thưởng Huân chương Chiến công hoặc Huân chương Lao động hạng Ba, 5 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu Đơn vị quyết thắng, Đơn vị vững mạnh toàn diện, trong đó có 2 lần được tặng cờ thưởng thi đua của Bộ Quốc phòng trở lên, (đối với đơn vị thuộc đối tượng được tặng cờ) hoặc 1 lần được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (đối với đơn vị không thuộc đối tượng được tặng cờ).

+ Lập được thành tích đột xuất xuất sắc.

c) Huân chương Chiến công và huân chương Lao động hạng Nhất.

- Tặng cho cá nhân đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

+ Đã được tặng thưởng Huân chương Chiến công hoặc Huân chương Lao động hạng Nhì, 5 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở. Trong đó một lần được tặng Bằng khen Chính phủ.

+ Lập được thành tích đột xuất xuất sắc.

- Tặng cho tập thể đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

+ Đã được tặng thưởng Huân chương Chiến công hoặc Huân chương Lao động hạng Nhì, 5 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu Đơn vị quyết thắng, Đơn vị vững mạnh toàn diện trong đó 2 lần được tặng Cờ thưởng thi đua của Bộ Quốc phòng và 1 lần được tặng thưởng Cờ thi đua của Chính phủ (đối với đơn vị thuộc đối tượng được tặng cờ)

hoặc 1 lần tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (đối với đơn vị không thuộc đối tượng được tặng cờ).

+ Lập được thành tích đột xuất xuất sắc nêu gương sáng cho toàn quân.

d) Huân chương Quân công hạng Ba.

Tặng cho tập thể đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

- Đã được tặng thưởng Huân chương Chiến công hoặc Huân chương Lao động hạng Nhất, 5 năm tiếp theo liên tục được tặng danh hiệu Đơn vị quyết thắng, Đơn vị vững mạnh toàn diện, trong đó có 2 lần được tặng cờ thi đua của Chính phủ (đối với đơn vị thuộc đối tượng được tặng cờ) hoặc 2 lần được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (đối với đơn vị không thuộc đối tượng được tặng cờ).

- Lập được thành tích đột xuất xuất sắc nêu gương sáng cho toàn quân.

đ) Huân chương Quân công hạng Nhì.

Tặng cho tập thể đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

- Đã được tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Ba, 5 năm tiếp theo liên tục được tặng danh hiệu Đơn vị quyết thắng, Đơn vị vững mạnh toàn diện trong đó có 3 lần được tặng cờ thi đua của Chính phủ (đối với đơn vị thuộc đối tượng được tặng cờ) hoặc 3 lần được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (đối với đơn vị không thuộc đối tượng được tặng cờ).

- Lập được thành tích đột xuất xuất sắc nêu gương sáng cho toàn quân.

e) Huân chương Quân công hạng Nhất.

Tặng cho tập thể đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

- Đã được tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Nhì, 5 năm tiếp theo liên tục được tặng danh hiệu Đơn vị quyết thắng, Đơn vị vững mạnh toàn diện trong đó có 3 lần trở lên được tặng Cờ

thi đua của Chính phủ (đối với đơn vị thuộc đối tượng được tặng cờ) hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc (đối với đơn vị không thuộc đối tượng được tặng cờ).

- Lập được thành tích đột xuất đặc biệt xuất sắc nêu gương sáng cho toàn quân.

12. Khen thưởng đột xuất.

Việc khen thưởng thành tích đột xuất do chỉ huy từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên quyết định theo quyền hạn. Trường hợp có thành tích đặc biệt trong cứu người, cứu tài sản, đấu tranh với các loại tội phạm, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội... có ảnh hưởng lớn trong nhân dân cần được mọi người học tập, noi gương kịp thời, do chỉ huy đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ đề nghị Bộ Quốc phòng xem xét khen thưởng hoặc đề nghị Nhà nước khen thưởng.

IV. QUYỀN HẠN KHEN THƯỞNG

1. Đối với cá nhân là quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng và tập thể là đơn vị quân đội:

a) Trung đoàn trưởng, Lữ đoàn trưởng và chức vụ tương đương được quyền:

- Tặng danh hiệu Chiến sỹ giỏi, Lao động giỏi, giấy khen, bằng khen, Chiến sỹ thi đua cơ sở cho cán bộ, chiến sỹ dưới quyền đến đại đội trưởng và tương đương, trợ lý cơ quan đến cấp đại úy.

- Tặng danh hiệu Đơn vị giỏi, Tập thể Lao động giỏi, giấy khen, bằng khen, cho tập thể đến cấp đại đội và tương đương.

b) Sư đoàn trưởng và chức vụ tương đương được quyền:

- Tặng danh hiệu Chiến sỹ giỏi, Lao động giỏi, giấy khen, bằng khen; chiến sỹ thi đua cơ sở cho cán bộ, chiến sỹ dưới quyền đến tiểu đoàn trưởng và tương đương, trợ lý cơ quan đến cấp trung tá.

- Tặng danh hiệu Đơn vị giỏi, Tập thể Lao

động giỏi, giấy khen, bằng khen cho tập thể đến cấp tiểu đoàn và tương đương.

c) Tư lệnh quân khu, quân chủng, quân đoàn, binh chủng và chức vụ tương đương được quyền:

- Tặng giấy khen, bằng khen; danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp đầu mối trực thuộc Bộ cho cán bộ, chiến sỹ dưới quyền đến sư đoàn trưởng và tương đương.

- Tặng giấy khen, bằng khen, danh hiệu Đơn vị quyết thắng, tặng Cờ thi đua cho tập thể đến cấp sư đoàn và tương đương.

d) Tổng tham mưu trưởng, Chủ nhiệm các Tổng cục, Tổng Thanh tra quân đội và chức vụ tương đương được quyền khen thưởng như quyền khen thưởng của Tư lệnh quân khu.

e) Việc tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ và khen thưởng đối với cán bộ là chỉ huy các đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ thuộc quyền Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

2. Đối với cá nhân và tập thể thuộc lực lượng dân quân tự vệ:

a) Việc khen thưởng hàng năm của chỉ huy quân sự các cấp chỉ thực hiện đối với cá nhân, tập thể dân quân tự vệ được biên chế tổ chức thành đơn vị nòng cốt cơ động, làm nhiệm vụ dưới sự chỉ huy, điều hành của cơ quan quân sự các cấp.

b) Chỉ huy trưởng quân sự huyện, quận được quyền khen thưởng như quyền của Trung đoàn trưởng.

c) Chỉ huy trưởng quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được quyền khen thưởng như quyền của sư đoàn trưởng.

d) Tư lệnh Quân khu được quyền tặng giấy khen, bằng khen, Đơn vị quyết thắng, Cờ thi đua cho tập thể là đơn vị dân quân tự vệ cấp trung đoàn và lực lượng vũ trang cấp huyện, quận, thị xã, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

e) Việc khen thưởng đối với lực lượng tự vệ hoạt động trên biển thuộc Bộ Tư lệnh Hải quân

0570346
 LawSofit * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

quản lý do Tư lệnh Hải quân và chỉ huy trưởng các đơn vị tự vệ biển khen thưởng theo quyền hạn (riêng mặt công tác quân sự).

V. TỶ LỆ KHEN, MỨC THƯỞNG VÀ BẢO ĐẢM HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG

A. TỶ LỆ KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA HÀNG NĂM

1. Tỷ lệ khen đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng và đơn vị quân đội.

a) Cá nhân (tỷ lệ khen thưởng tối đa không quá 50% tổng quân số). Trong đó:

- Chiến sỹ giỏi hoặc lao động giỏi	Không quá	30%
- Giấy khen	-	10%
- Bằng khen	-	6%
- Chiến sỹ thi đua cơ sở	-	4%

b) Tập thể (tỷ lệ khen thưởng tối đa không quá 50% tổng số đầu mỗi đơn vị). Trong đó:

- Đơn vị giỏi hoặc tập thể lao động giỏi	Không quá	30%
- Giấy khen	-	10%
- Bằng khen	-	6%
- Đơn vị Quyết thắng	-	4%

c) Đối với các đơn vị cơ sở thuộc Bộ đội Biên phòng, các bệnh viện, trường học, các cơ quan từ đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng trở lên căn cứ vào biên chế tổ chức cụ thể để xét khen cho phù hợp.

2. Tỷ lệ khen đối với dân quân tự vệ:

a) Cá nhân (tỷ lệ khen thưởng tối đa không quá 20% tổng quân số). Trong đó:

- Chiến sỹ giỏi	Không quá	15%
- Giấy khen	-	3%
- Bằng khen	-	2%

b) Tập thể (tỷ lệ khen thưởng tối đa không quá 20% tổng số đầu mỗi đơn vị). Trong đó:

- Đơn vị giỏi	Không quá	15%
- Giấy khen	-	3%
- Bằng khen	-	2%

3. Đối với hình thức xét tặng cờ thi đua không quy định tỷ lệ.

B. QUỸ KHEN THƯỞNG

1. Đối với đơn vị hưởng lương từ ngân sách, hàng năm Bộ Quốc phòng cấp ngân sách bảo đảm cho các đơn vị (trực thuộc Bộ) để thưởng kèm theo các hình thức khen.

2. Đối với doanh nghiệp thì trích từ quỹ khen thưởng của doanh nghiệp theo chế độ quy định.

3. Đối với dân quân tự vệ, hàng năm cơ quan quân sự các cấp lập kế hoạch dự trù, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, quận hoặc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đảm bảo. Nguồn tiền thưởng này trích trong ngân sách chi cho sự nghiệp quốc phòng ở địa phương theo hướng dẫn của Bộ Tài chính. Riêng lực lượng tự vệ biển do Bộ Tư lệnh Hải quân trực tiếp quản lý thì hàng năm Quân chủng Hải quân lập kế hoạch dự trù ngân sách với Bộ Quốc phòng để đảm bảo.

4. Các ngành chức năng và tổ chức quần chúng có phong trào thi đua hoặc các cuộc vận động theo chỉ thị của Bộ Quốc phòng thì hàng năm các ngành và các cơ quan chủ quản về nội dung lập kế hoạch dự toán với Bộ Quốc phòng để bảo đảm.

5. Tập thể, cá nhân được Nhà nước khen thưởng thì phần tiền thưởng do Bộ Quốc phòng đảm bảo.

C. QUYỀN LỢI CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Cá nhân, tập thể được khen thưởng từ hình thức chiến sỹ giỏi, lao động giỏi, đơn vị giỏi, tập thể lao động giỏi trở lên được cấp giấy chứng nhận, bằng, khung và tiền thưởng theo quy định.

2. Cá nhân được công nhận chiến sỹ thi đua từ cấp trên cơ sở trở lên được cấp huy hiệu.

3. Tập thể được tặng Cờ thi đua được nhận cờ và tiền thưởng theo quy định.

D. VỀ TIỀN THƯỞNG VÀ BẢO ĐẢM HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG

Mức tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thực hiện theo Thông tư số 25/2001/TT-BTC ngày 16/4/2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện chế độ khen thưởng thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

VI. QUY TRÌNH TIẾN HÀNH XÉT KHEN THƯỞNG VÀ THỦ TỤC HỒ SƠ

A. QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG

1. Việc xét khen thưởng phải được tiến hành từ cơ sở dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và tổ chức thực hiện của chỉ huy các cấp nhằm bảo đảm chính xác, công khai, dân chủ, công bằng, kịp thời được mọi người thừa nhận.

2. Cơ quan chính trị các cấp có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo giúp cấp ủy, chỉ huy cấp mình xét, quyết định khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng theo thẩm quyền.

3. Hội đồng Thi đua - khen thưởng các cấp với chức năng tư vấn, có ý kiến về hình thức và mức khen đối với đề nghị khen thưởng của cấp dưới.

4. Cơ quan thường trực giúp việc Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp các ý kiến của Hội đồng để báo cáo cấp ủy và người chỉ huy quyết định khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng, làm thủ tục khen thưởng.

5. Việc đề nghị Bộ Quốc phòng hoặc Nhà nước khen thưởng thành tích phong trào thi đua thực hiện như sau:

a) Các trường hợp đề nghị tặng Bằng khen của Bộ Quốc phòng, cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng Bộ Quốc phòng tổng hợp báo

cáo chủ nhiệm Tổng cục Chính trị để trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định khen thưởng.

b) Các trường hợp đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua hàng năm, Chiến sĩ thi đua toàn quân, toàn quốc; Huân chương Lao động, Huân chương Chiến công, sau khi được Hội đồng Thi đua - khen thưởng Bộ Quốc phòng cho ý kiến. Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng Bộ Quốc phòng tổng hợp báo cáo Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị để trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định khen thưởng hoặc đề nghị Nhà nước khen thưởng.

c) Các trường hợp đề nghị khen thưởng từ Huân chương quân công trở lên sau khi thông qua Hội đồng Thi đua - khen thưởng Bộ Quốc phòng, cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng Bộ Quốc phòng tổng hợp trình Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị để báo cáo Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương xét duyệt, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch nước quyết định khen thưởng.

B. CÁCH TIẾN HÀNH XÉT KHEN THƯỞNG

1. Đối với hình thức tặng Chiến sĩ giỏi, Lao động giỏi, Đơn vị giỏi, Tập thể Lao động giỏi, giấy khen, bằng khen. Cấp trung đội và tương đương trở lên họp bình xét, giới thiệu cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu để thông qua Hội đồng Thi đua - khen thưởng trước khi báo cáo cấp ủy và chỉ huy quyết định khen thưởng.

2. Đối với hình thức xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở:

a) Cá nhân, được giới thiệu đọc báo cáo thành tích trước hội nghị quân nhân hoặc hội nghị cán bộ cùng cấp (do cấp trên triệu tập). Hội nghị bỏ phiếu tín nhiệm.

b) Hội nghị quân nhân hoặc hội nghị cán bộ phải có ít nhất 2/3 quân số hoặc cán bộ của đơn vị được triệu tập họp.

c) Cá nhân, được đề nghị xét tặng danh hiệu

Chiến sỹ thi đua cơ sở phải có ít nhất 1/2 số phiếu tín nhiệm so với tổng quân số biên chế của đơn vị.

d) Căn cứ vào kết quả bỏ phiếu tín nhiệm của hội nghị, cấp ủy và chỉ huy các cấp xét quyết định tặng hoặc đề nghị lên cấp trên xét tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở.

3. Chiến sỹ giỏi, Lao động giỏi, Chiến sỹ thi đua cơ sở, Chiến sỹ thi đua cấp trên cơ sở; Đơn vị giỏi, tập thể lao động giỏi xét mỗi năm 1 lần. Chiến sỹ thi đua cấp đầu mỗi thuộc Bộ xét 5 năm 2 lần vào năm thứ 3 và thứ 5. Chiến sỹ thi đua toàn quân và chiến sỹ thi đua toàn quốc xét 5 năm 1 lần.

4. Đối với hình thức xét tặng danh hiệu Đơn vị quyết thắng và tặng thưởng Cờ thi đua:

a) Tặng cho tập thể khi kết thúc một năm công tác.

b) Tập thể được cụm hoặc khối thi đua nhất trí lựa chọn và giới thiệu báo cáo thành tích (bằng văn bản) và thông qua Hội đồng Thi đua - khen thưởng xem xét trước khi trình cấp ủy Đảng và chỉ huy các cấp quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

5. Các đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng hàng năm đề nghị Bộ Quốc phòng và Thủ tướng Chính phủ xét tặng cờ thi đua như sau:

a) Mỗi quân khu, quân chủng, Bộ đội Biên phòng, Bộ Tổng Tham mưu - cơ quan Bộ Quốc phòng. Tổng cục Kỹ thuật, Tổng cục Hậu cần được đề nghị 3 - 4 đơn vị (riêng Quân khu Thủ đô 1 - 2 đơn vị).

b) Mỗi quân đoàn, Tổng cục đề nghị 2 - 3 đơn vị.

c) Mỗi Binh chủng, Binh đoàn trực thuộc Bộ đề nghị 1 - 2 đơn vị.

d) Các đầu mối trực thuộc Bộ còn lại đề nghị 1 đơn vị.

6. Đối với các cơ quan trực thuộc Bộ Quốc phòng như Cục Tài chính, Cục Kế hoạch đầu tư, Cục Kinh tế... thì việc xét khen được thực hiện theo đầu mối quản lý hành chính và theo tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy Quán sự Trung ương.

7. Đối với hình thức tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, tặng huân chương:

a) Đơn vị đề nghị khen có báo cáo thành tích (bằng văn bản) thông qua Hội đồng Thi đua - khen thưởng cùng cấp và báo cáo lên cấp trên xem xét theo đúng quy trình và quyền hạn của các cấp.

b) Việc xét tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân và Anh hùng Lao động thực hiện quy định riêng.

C. THỦ TỤC HỒ SƠ XÉT KHEN THƯỞNG

1. Cấp dưới khi báo cáo cấp trên khen thưởng phải có công văn đề nghị và kèm theo danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen. Các trường hợp đề nghị tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua từ cấp đầu mỗi thuộc Bộ trở lên, Đơn vị quyết thắng, tặng Cờ thi đua, bằng khen Chính phủ và huân chương... phải có bản tóm tắt thành tích kèm theo. Thành tích tóm tắt phải nêu rõ được các nội dung sau:

a) Đặc điểm biên chế tổ chức và chức năng nhiệm vụ của đơn vị (với cá nhân là chức trách và cương vị đảm nhiệm).

b) Thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị trung tâm; ý nghĩa, giá trị và phạm vi ảnh hưởng của thành tích.

c) Kết quả xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể, cơ quan, đơn vị.

d) Kết quả xây dựng nội bộ, đoàn kết quân dân, thực hiện chính sách xã hội, tổ chức đời sống.

e) Với các đơn vị làm kinh tế là kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh, dịch vụ; giao nộp sản phẩm, làm nghĩa vụ nộp thuế đối với ngân sách theo luật định chế độ chính sách đối với người lao động và bảo vệ môi trường.

2. Việc đề nghị Bộ Quốc phòng và Nhà nước khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ hàng

năm, chậm nhất ngày 31 tháng 12 các đơn vị trực thuộc Bộ phải có báo cáo gửi về Bộ Quốc phòng.

3. Các đơn vị làm kinh tế, kinh tế - quốc phòng thời gian báo cáo chậm nhất ngày 15 tháng 01 năm sau.

4. Các học viện, nhà trường đề nghị Bộ Quốc phòng khen thưởng khi kết thúc năm học. Riêng việc đề nghị tặng thưởng Cờ thi đua báo cáo vào cuối năm như các đơn vị khác.

5. Việc xét khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng tập trung vào 4 đợt.

a) Đợt 1 vào dịp mừng 01 tháng 5.

b) Đợt 2 vào dịp mừng 02 tháng 9.

c) Đợt 3 vào dịp ngày 27 tháng 7 (đối với thành tích lao động - thương binh và xã hội).

d) Đợt 4 vào dịp ngày 20 tháng 11 (khen thành tích giáo dục đào tạo nhân dịp ngày nhà giáo Việt Nam).

D. CÔNG BỐ KẾT QUẢ KHEN THƯỞNG

1. Khi có kết quả khen thưởng, chỉ huy các cấp tổ chức lễ trao phần thưởng trong hội nghị tổng kết phong trào thi đua của đơn vị.

2. Tập thể từ cấp trung đoàn trở lên được tặng cờ thưởng của Bộ Quốc phòng hoặc Thủ tướng Chính phủ, huân chương hoặc danh hiệu Anh hùng phải tổ chức đón nhận theo nghi lễ do Bộ Tổng Tham mưu quy định và hướng dẫn của Tổng cục Chính trị. Việc tổ chức phải đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, tránh lãng phí, phô trương hình thức.

3. Cơ quan chính trị các cấp cần tổ chức tuyên truyền các gương tiêu biểu để toàn đơn vị nêu gương học tập.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ

ngày đăng Công báo. Các hướng dẫn về khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất trong phong trào thi đua trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Tổng cục Chính trị và các cơ quan liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn đơn vị thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ Quốc phòng để xem xét, giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

Thứ trưởng

Trung tướng NGUYỄN VĂN RINH

BỘ TÀI CHÍNH

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 72/2003/QĐ-BTC ngày 20/5/2003 về việc sửa đổi giá tối thiểu của một số nhãn hiệu xe hai bánh gắn máy.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính;

Căn cứ thẩm quyền và nguyên tắc định giá tính thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu quy định tại Điều 7 Nghị định số 54/CP ngày 28/8/1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;